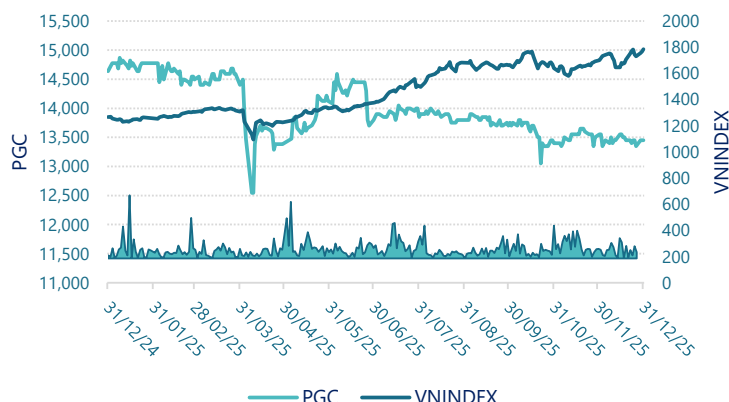


Tổng Công ty Gas Petrolimex - CTCP (HSX: PGC)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch 31/12/2025

Giá hiện tại (VNĐ)	13,450
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	14,868
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	12,545
SL cổ phiếu LH	60,339,285
KLGD BQ 20 phiên (CP)	33,425
% sở hữu nước ngoài	2.0%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	812
P/E	7.2
EPS	1,879

DT thuần

Q4/25

1,180

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 9.00 | 0.8%

YoY: ▼22.0 | -1.8%

LN sau thuế

Q4/25

29.7

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 1.50 | 5.3%

YoY: ▲ 9.80 | 49.2%

Tỷ suất lãi EBIT

2025

4.5%

DT thuần

2025

4,667

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 377 | 8.8%

LN sau thuế

2025

118

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 2.00 | 1.8%

ROE

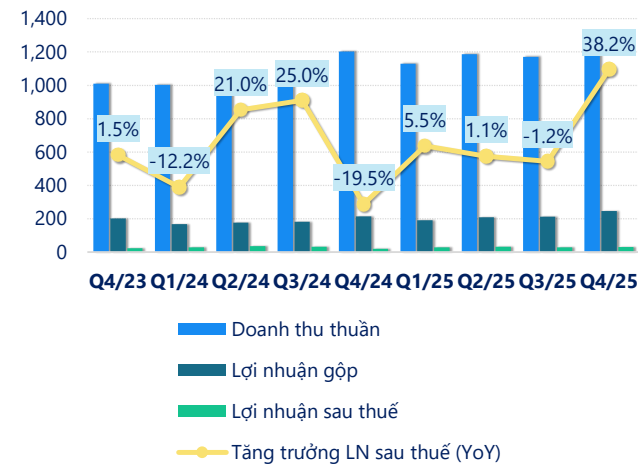
2025

12.8%

+/- YoY: ▲ 0.4%

tỷ VNĐ

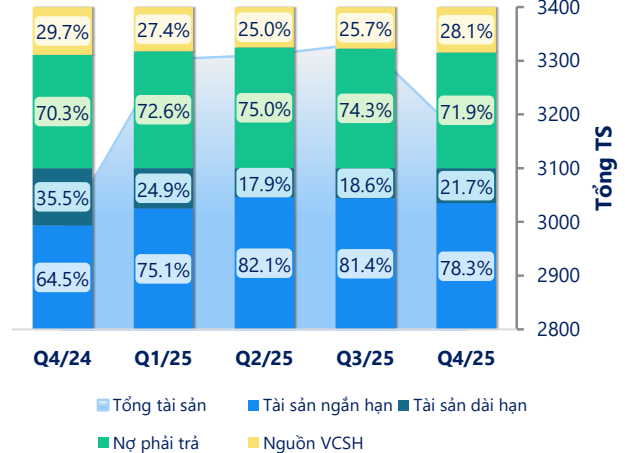
Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

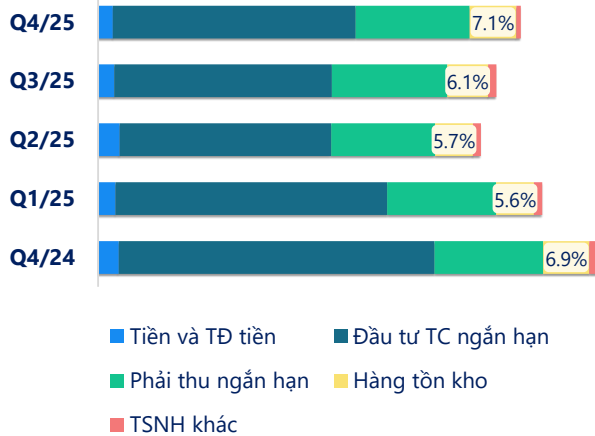
Cơ cấu Tổng tài sản

tỷ VNĐ



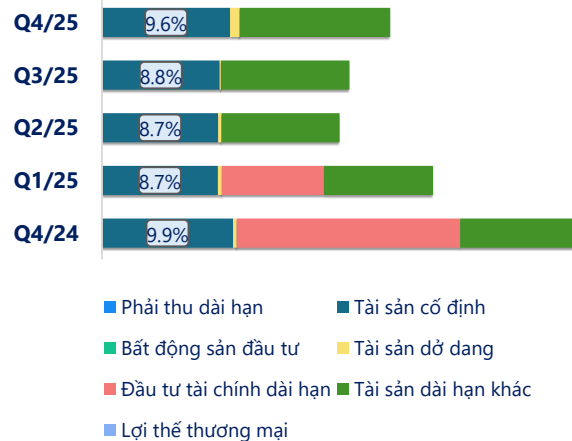
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

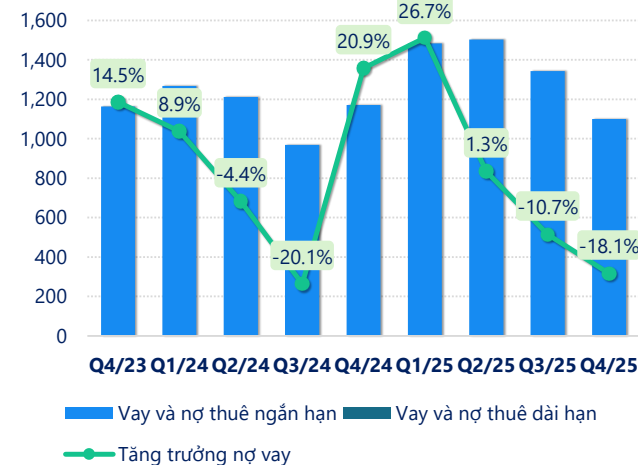
Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

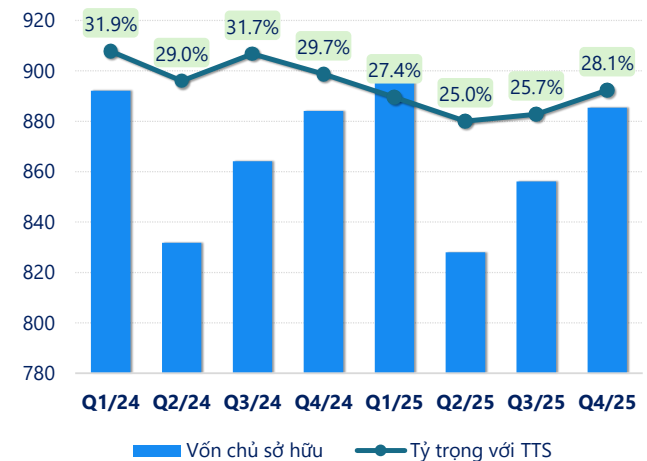
Nợ vay



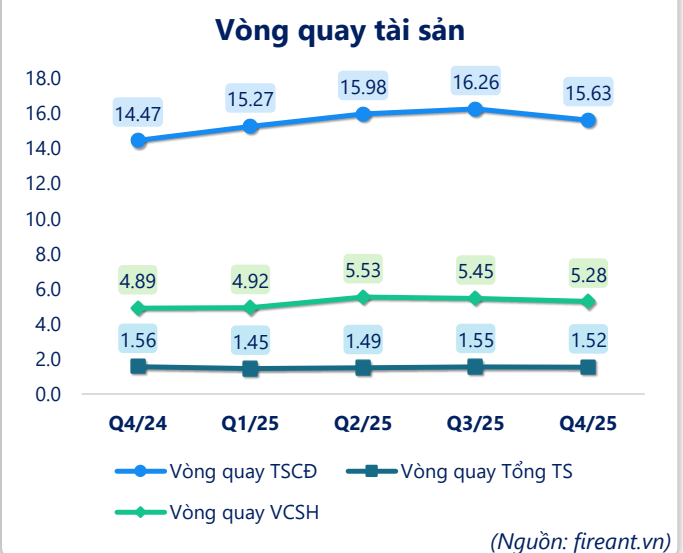
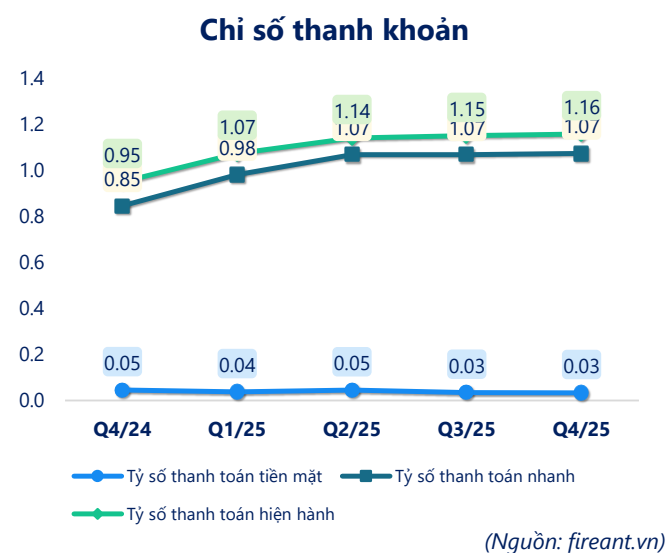
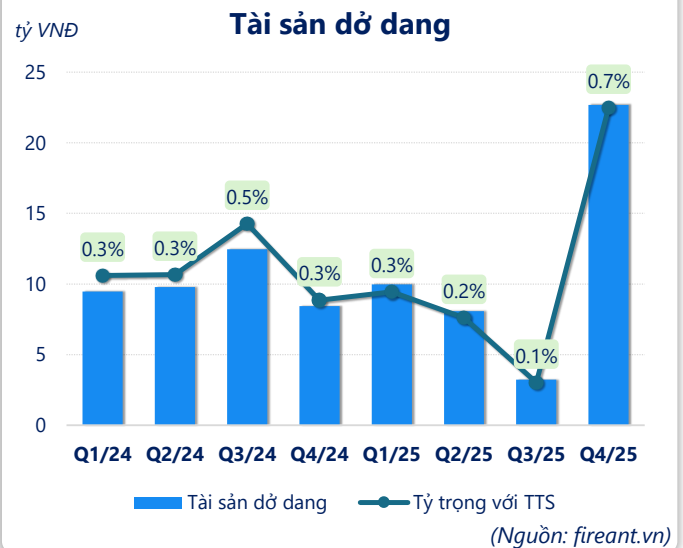
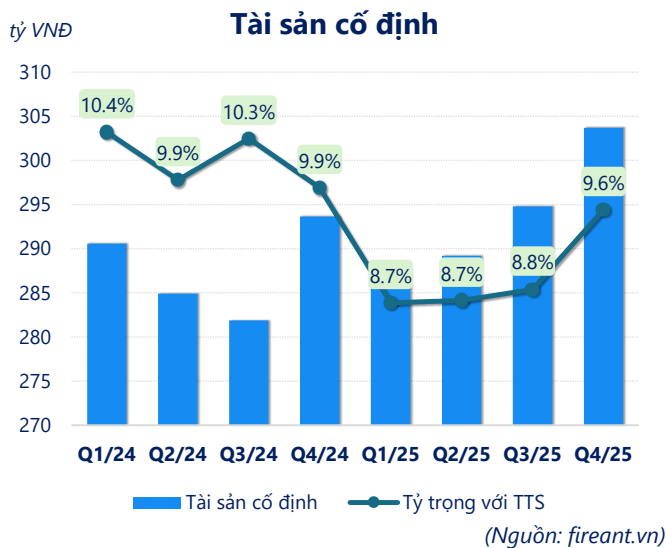
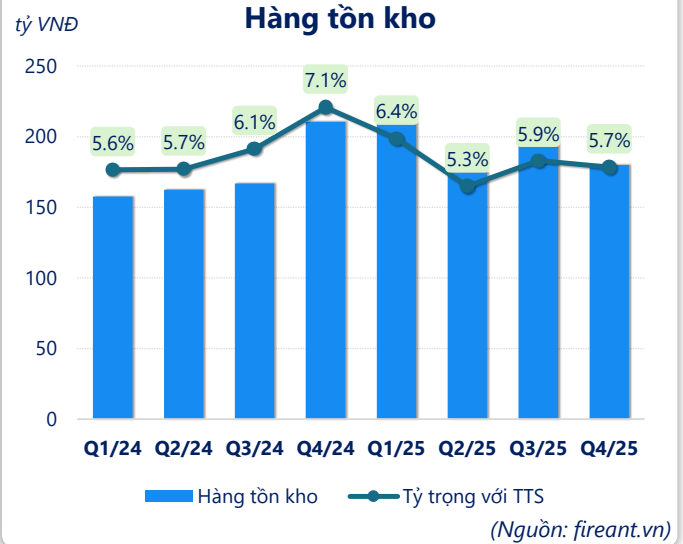
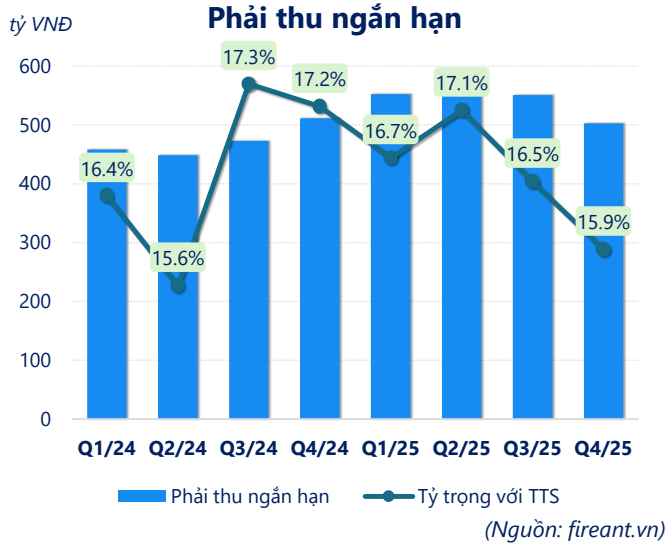
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Vốn chủ sở hữu



(Nguồn: fireant.vn)



CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Tổng tài sản	2,980	3,303	3,311	3,332	3,152
Tài sản ngắn hạn	1,921	2,480	2,719	2,712	2,468
Tiền và tương đương tiền	92.2	85.7	107	81.0	70.5
Đầu tư tài chính ngắn hạn	1,088	1,599	1,843	1,852	1,680
Phải thu ngắn hạn	511	552	567	550	502
Hàng tồn kho	210	210	175	195	180
Tài sản ngắn hạn khác	19.3	33.2	27.4	33.3	35.1
Tài sản dài hạn	1,059	823	592	620	684
Phải thu dài hạn	0.11	0.11	0.13	0.17	0.12
Tài sản cố định	294	288	289	295	304
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	8.44	9.98	8.07	3.22	22.7
Đầu tư tài chính dài hạn	500	253	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	256	271	294	322	357
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	2,096	2,398	2,483	2,476	2,266
Nợ ngắn hạn	2,021	2,310	2,381	2,357	2,130
Vay và nợ thuê ngắn hạn	1,171	1,484	1,504	1,343	1,100
Phải trả người bán ngắn hạn	723	698	659	851	853
Nợ dài hạn	75.0	87.8	101	120	136
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	884	904	828	856	885
Vốn chủ sở hữu	884	904	828	856	885
Vốn điều lệ	603	603	603	603	603
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)